

Số:652/BC-UBND

An Giang, ngày 26 tháng 10 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện chính sách pháp luật về bảo hiểm xã hội năm 2020 trên địa bàn tỉnh An Giang

Thực hiện Kế hoạch số 21/KH-HĐND ngày 31/8/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tổ chức kỳ họp cuối năm 2020 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh An Giang báo cáo kết quả thực hiện chính sách pháp luật về bảo hiểm xã hội (BHXH) năm 2020 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TẠI ĐỊA PHƯƠNG CÓ TÁC ĐỘNG ĐẾN VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM XÃ HỘI:

Là địa phương có dân số đông thứ 8 so với cả nước và là một trong số các tỉnh có dân số đông nhất ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, tỉnh An Giang có điểm xuất phát về độ bao phủ số người tham gia BHXH thấp; không có khu công nghiệp lớn, hầu hết các doanh nghiệp thuộc nhóm vừa và nhỏ; nguồn nhân lực lao động chưa qua đào tạo chiếm tỷ trọng lớn, đại bộ phận bà con nông thôn sống bằng nghề nông, với mặt hàng chủ đạo là lúa, cá và hoa màu. Sau các mùa vụ nông nghiệp, một bộ phận lao động có xu hướng dịch chuyển đến các tỉnh có khu công nghiệp tập trung gây khó khăn trong công tác thống kê, rà soát, vận động tham gia BHXH, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN).

Bên cạnh đó, từ đầu năm đến nay tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp cùng với thời tiết bất thường, hạn hán, xâm nhập mặn xuất hiện sớm và lấn sâu ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long đã ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống nhân dân cả nước, kể cả tỉnh An Giang. Hoạt động của nhiều doanh nghiệp bị đình đốn, tình hình sản xuất của bà con nông thôn gặp nhiều khó khăn, đời sống của một bộ phận nhân dân chậm được cải thiện, không có điều kiện kinh tế tiếp cận các dịch vụ phúc lợi xã hội tiên tiến, gây ảnh hưởng rất nhiều đến công tác truyền thông trực tiếp để vận động đối tượng tham gia BHXH, BHTN, tác động đến chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia và kết quả thực hiện chính sách BHXH, BHTN trên địa bàn tỉnh.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ:

1. Về công tác triển khai trên địa bàn:

Để đạt được chỉ tiêu của Chính phủ giao về chính sách BHXH, BHTN, ngay từ đầu năm, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân (HĐND), UBND tỉnh thực hiện đưa nội

dung phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN vào chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định hướng công tác tuyên truyền về chính sách, pháp luật BHXH, BHTN trong Khối Khoa giáo; tổ chức tuyên truyền chính sách BHXH, BHTN đến đội ngũ cán bộ chủ chốt, Bí thư khóm, ấp, tổ dân phố, cán bộ, đảng viên, tổ chức, cá nhân, người lao động và người dân. Đồng thời kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện đối với cấp ủy địa phương và đơn vị sử dụng lao động.

Ngành Bảo hiểm xã hội tỉnh đã chủ động, tích cực phối hợp với các cấp, các ngành và địa phương trong thực hiện công tác tuyên truyền chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN; triển khai khá tốt chủ trương hiện đại hóa hoạt động của Ngành, toàn bộ hoạt động nghiệp vụ đều được sử dụng công nghệ thông tin liên thông trong toàn hệ thống; hợp đồng với các đơn vị dịch vụ (Bưu điện, Ngân hàng,...) tổ chức các hoạt động chi trả, thu nộp BHXH, BHTN; triển khai giao dịch điện tử và trao đổi thông tin qua mạng với các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn; duy trì và thực hiện tốt chủ trương giao dịch “một cửa” tại BHXH tỉnh, Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh và Bộ phận “một cửa” tại UBND cấp huyện.

Các Sở, ban, ngành được phân công phối hợp thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN trên địa bàn, đã bám sát các chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khá đồng bộ.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về BHXH, BHTN.

Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, chế độ về BHXH, BHTN thường xuyên được các cấp ủy, chính quyền và các Sở, ban, ngành chú trọng, quan tâm thực hiện phối hợp đồng bộ bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng cả chiều rộng lẫn chiều sâu để nâng cao nhận thức, hiểu biết, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các đơn vị sử dụng lao động, người lao động và người dân về thực hiện chính sách BHXH, BHTN.

Tích cực chỉ đạo các đơn vị phối hợp tổ chức tuyên truyền chính sách BHXH, BHTN trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh. Ngành Bảo hiểm xã hội chủ trì phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền thường xuyên và liên tục như: Ký hợp đồng tuyên truyền với các đơn vị; tổ chức tuyên truyền thông qua hội nghị, tập huấn, đối thoại trực tiếp; tổ chức hội nghị giao ban Đại lý thu hằng quý; lồng ghép nội dung tuyên truyền chế độ, chính sách BHXH, BHTN thông qua báo cáo công tác tại các hội nghị của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; các đợt tiếp xúc cử tri, các cuộc giám sát kết quả triển khai thực hiện chính sách BHXH trên địa bàn tỉnh; tổ chức và phối hợp tổ chức Hội nghị tuyên truyền chính sách BHXH đến người sử dụng lao động, người lao động và người dân; tổ chức Lễ ra quân tuyên truyền vận động người dân tham gia BHXH tự nguyện; tuyên truyền thông qua hoạt động kiểm tra, khai thác, thu nợ, giải quyết chế độ, chính sách; giải đáp, hướng dẫn người tham gia tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính....

phát hành tờ rơi, sách, báo, tạp chí, dựng pa nô, treo băng rôn, tranh, ảnh, khẩu hiệu tuyên truyền trên các tuyến phố chính,.... Phối hợp thực hiện chuyên mục về BHXH, BHTN trên Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang; phát trên hệ thống loa phát thanh Đài Truyền thanh các xã, phường, thị trấn; gửi tin, bài, phối hợp với các cơ quan truyền thông thường xuyên đưa tin về chính sách BHXH, BHTN trên Cổng thông tin điện tử của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Trang thông tin điện tử của Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang¹.

Năm 2020, Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ động xây dựng và ký kết các kế hoạch, quy chế phối hợp với 28 Sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị trong công tác tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách BHXH, BHTN.

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện công tác tuyên truyền chính sách BHXH, BHTN, các cấp, các ngành luôn chủ động thông tin, tuyên truyền và nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người lao động, người sử dụng lao động để có thông tin hai chiều; công tác phối hợp đồng bộ, hiệu quả; kịp thời đề ra những giải pháp phù hợp trong quản lý, điều hành; nâng cao nhận thức, hiểu biết, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, của đơn vị sử dụng lao động, người lao động và người dân về thực hiện chính sách BHXH, BHTN trên địa bàn, từng bước thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội tại địa phương.

3. Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

3.1. Kết quả thực hiện BHXH bắt buộc:

3.1.1. Đối tượng tham gia:

Đến cuối tháng 9/2020, toàn tỉnh có 105.334 người tham gia BHXH bắt buộc, đạt 88,74% chỉ tiêu Kế hoạch Bảo hiểm xã hội Việt Nam giao, chiếm 11,06% lực lượng trong độ tuổi lao động (952.267 người), giảm 5.227 người so với cùng kỳ năm 2019 và giảm 7.636 người so với năm 2019.

Ước thực hiện năm 2020, toàn tỉnh có 113.000 người tham gia BHXH bắt buộc, đạt 95,2% chỉ tiêu Kế hoạch Bảo hiểm xã hội Việt Nam giao.

** Đánh giá công tác quản lý, phát triển đối tượng tham gia BHXH:*

¹ Trong 9 tháng đầu năm 2020, Bảo hiểm xã hội tỉnh phối hợp với BHXH Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam và Hội nông dân tỉnh tổ chức đối thoại, tuyên truyền về chính sách, pháp luật BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình trên địa bàn huyện Chợ Mới, TP. Long Xuyên và huyện Thoại Sơn (đã tổ chức 04 cuộc tuyên truyền, thu hút 600 người tham dự; có 22 người tham gia BHXH tự nguyện, 40 người tham gia BHYT trong ngày tổ chức HN); Phối hợp với cơ quan Bưu điện tổ chức 172 cuộc hội nghị tuyên truyền với 11.609 người tham dự, kết quả vận động được 4.413 người tham gia BHXH tự nguyện, đạt 73,55% chỉ tiêu kế hoạch năm 2020, bình quân mỗi hội nghị có 26 người tham gia BHXH tự nguyện. Bên cạnh đó, Ngành BHXH tỉnh thực hiện đăng tải 224 tin bài, 51 câu hỏi đáp, 53 văn bản, biểu mẫu trên Website Bảo hiểm xã hội tỉnh với tổng số lượt truy cập là 393.000 lượt. Tổ chức tuyên truyền trực quan thông qua các ấn phẩm truyền thông: tờ rơi, tờ gấp, treo băng rôn, áp phích (với hơn 550.000 tờ rơi BHXH tự nguyện; 550.000 tờ rơi BHYT; 61 USB truyền thông của Ngành; 23.306 tờ gấp BHXH Việt Nam – 25 năm vững trụ cột an sinh, 1.500 quyển Sổ tay Truyền thông; 380.000 Tờ thông báo BHYT học sinh, sinh viên năm học 2020-2021) được gửi đến các đơn vị góp phần định hướng dư luận, kịp thời giải đáp những băn khoăn, vướng mắc của nhân dân về những vấn đề có liên quan đến chính sách BHXH, BHTN. Phối hợp với Báo An Giang thực hiện 18 kỳ báo chuyên mục BHXH tuyên truyền chính sách BHXH. Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình An Giang xây dựng 01 Câu chuyện truyền thanh và 12 Chuyên mục BHXH - Ngôi nhà chung; phối hợp với Đài Phát thanh thành phố Long Xuyên xây dựng 25 tin phóng sự.

- Hệ thống văn bản trong lĩnh vực BHXH được hoàn thiện tạo điều kiện mở rộng và quản lý chặt chẽ đối tượng tham gia BHXH về mức đóng, phương thức đóng. Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) vào quản lý đối tượng tham gia từng bước được tăng cường, từ năm 2013 công tác quản lý đối tượng được thực hiện trên phần mềm và cơ sở dữ liệu tập trung toàn tỉnh, từ tháng 01/2017 dữ liệu thu, nộp BHXH được quản lý trên hệ thống tập trung toàn quốc nên người tham gia BHXH chủ động tra cứu thông tin đóng BHXH của mình.

- Tuy nhiên, trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, lao động đang tham gia BHXH, BHTN tại các doanh nghiệp trên địa bàn có chiều hướng giảm; số lao động giảm mạnh thuộc lĩnh vực may mặc, giày, thủy sản, giáo dục tư thực,..., nhất là các doanh nghiệp phải nhập nguyên, phụ liệu phục vụ sản xuất và hàng hóa xuất khẩu vào các thị trường Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản và Châu Âu.

- Bên cạnh đó, An Giang không có khu công nghiệp tập trung, số doanh nghiệp ít, đa số doanh nghiệp vừa và nhỏ, lao động làm việc thời vụ; một số doanh nghiệp không có thuê mướn lao động, mà chủ yếu lao động gia đình; Nhiều lao động trong độ tuổi rời khỏi địa phương đi lao động, làm việc tại các khu công nghiệp ngoài tỉnh chưa thống kê được làm ảnh hưởng đến công tác phát triển đối tượng. Mặt khác, các chi nhánh hoạt động trên địa bàn An Giang nhưng đóng BHXH, BHTN cho người lao động tại trụ sở chính ngoài tỉnh, như: lĩnh vực ngân hàng, viễn thông, ... ảnh hưởng đến kết quả phát triển đối tượng tham gia.

- Việc khai thác, phát triển đối tượng từ dữ liệu cơ quan Thuế cung cấp gặp nhiều khó khăn như: Việc quản lý đơn vị sử dụng lao động giữa cơ quan Thuế và cơ quan Bảo hiểm xã hội có khác biệt, chưa tương đồng nên có sự chênh lệch số đơn vị và số lao động chưa tham gia BHXH, BHTN; đặc biệt, có một số đơn vị chỉ đăng ký kinh doanh nhưng thực tế không hoạt động.

3.1.2. Công tác thu BHXH, BHTN:

a) Tổng thu BHXH, BHTN:

Tính đến hết tháng 9/2020, tổng thu BHXH, BHTN là 1.365.277 triệu đồng, tăng 64.745 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2019 (*Trong đó: Thu BHXH bắt buộc là 1.247.362 triệu đồng, tăng 51.286 triệu đồng; Thu BHXH tự nguyện là 28.532 triệu đồng, tăng 7.982 triệu đồng; Thu BHTN là 89.383 triệu đồng, tăng 5.477 triệu đồng*).

Ước thực hiện năm 2020, tổng thu BHXH, BHTN là 1.922.747 triệu đồng, tăng 121.760 triệu đồng so với năm 2019 (*Trong đó: Thu BHXH bắt buộc là 1.752.559 triệu đồng, tăng 96.607 triệu đồng; Thu BHTN là 125.188 triệu đồng, tăng 9.371 triệu đồng; Thu BHXH tự nguyện là 45.000 triệu đồng, tăng 15.782 triệu đồng*).

Tổng số tiền thu BHXH trong các năm đều có sự gia tăng so với năm trước. Nguyên nhân chủ yếu là do việc tăng lương ngạch bậc và điều chỉnh tăng lương tối

thiếu vùng. Mức đóng bình quân khối doanh nghiệp có mức tăng cao so với năm 2019, trong đó khối doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng gần 23%; khối doanh nghiệp ngoài quốc doanh mức đóng bình quân tăng 17% và khối doanh nghiệp nhà nước tăng gần 9% so với năm 2019.

- Tiền lương bình quân đóng BHXH theo các nhóm đối tượng cùng tham gia BHXH, BHYT năm 2020 cao nhất là khối doanh nghiệp nhà nước 6.778.680 đồng/người/tháng; thấp nhất là đối tượng cán bộ không chuyên trách cấp xã bình quân 1.704.999 đồng/người/tháng; năm 2019 cao nhất là khối doanh nghiệp nhà nước bình quân 6.240.351 đồng/người/tháng; thấp nhất là đối tượng cán bộ không chuyên trách cấp xã bình quân 1.498.277 đồng/người/tháng.

b) Thuận lợi, khó khăn trong công tác thu:

- *Thuận lợi:*

+ Văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thực hiện công tác thu BHXH đồng bộ, rõ ràng tạo thuận lợi cho việc tổ chức thu BHXH trên địa bàn.

+ Tỉnh ủy, HĐND, Bảo hiểm xã hội Việt Nam quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác phát triển đối tượng, chính sách hỗ trợ tham gia BHXH. Các Sở, ngành, đơn vị quản lý lao động tích cực phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội trong việc cung cấp thông tin, rà soát đối tượng thuộc diện tham gia BHXH.

+ Việc giao dịch, tiếp nhận thủ tục hành chính trong lĩnh vực tham gia BHXH linh hoạt, thuận lợi đối với đơn vị sử dụng lao động (*giao dịch điện tử, giao dịch qua Cổng dịch vụ công quốc gia, tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính giao dịch qua dịch vụ bưu chính, đơn vị gửi không phải trả phí*).

+ Chính sách BHXH tự nguyện đã mở rộng đối tượng tham gia; phương thức và mức đóng theo quy định mới của Luật BHXH đa dạng, linh hoạt tạo thuận lợi cho người tham gia.

- *Khó khăn:*

+ Tính tuân thủ pháp luật của một bộ phận doanh nghiệp chưa cao; người lao động chưa chủ động trong việc tự bảo vệ quyền lợi trước chủ sử dụng lao động nên có tình trạng doanh nghiệp không đóng BHXH đủ số lao động thực có hoặc tham gia BHXH cho người lao động với mức tiền lương thấp hơn so với tiền lương thực tế.

+ Phần đông người dân thuộc diện tham gia BHXH tự nguyện chủ yếu là lao động trong khu vực nông nghiệp, việc làm không ổn định, thu nhập thấp, kinh tế còn nhiều khó khăn, thiếu điều kiện để tham gia nên chưa quan tâm hoặc chưa có ý thức tham gia BHXH khi trẻ để hưởng lương hưu khi tuổi già. Chủ yếu là người đã có thời gian tham gia BHXH bắt buộc tiếp tục muốn tham gia BHXH tự nguyện để đủ điều kiện hưởng chế độ hưu trí, tử tuất.

c) Tình hình nợ BHXH (tính đến hết tháng 9/2020):

- Tổng số nợ BHXH, BHTN: 137.205 triệu đồng, tăng 24.537 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2019 (*Trong đó: Nợ BHXH bắt buộc là 132.075 triệu đồng, tăng 24.094 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2019; Nợ BHTN là 5.130 triệu đồng, tăng 443 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2019*).

- Tổng số nợ BHXH, BHTN từ trên 03 tháng là 77.529 triệu đồng. Tình trạng nợ đọng tập trung chủ yếu tại các doanh nghiệp ngoài quốc doanh có quy mô hoạt động nhỏ, năng lực cạnh tranh yếu, nguồn vốn hoạt động hạn chế.

- Tổng nợ khó thu trên địa bàn tỉnh An Giang là 23.430 triệu đồng, với 239 đơn vị nợ. Trong đó: 70 đơn vị đã giải thể, phá sản nợ 9.858 triệu đồng; 29 đơn vị dừng hoạt động sản xuất, kinh doanh nợ 1.099 triệu đồng và 140 đơn vị có chủ doanh nghiệp bỏ trốn nợ 12.473 triệu đồng.

- Thực trạng xử lý nợ trên địa bàn:

+ Bảo hiểm xã hội tỉnh áp dụng các biện pháp đôn đốc thu hồi nợ: Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh đôn đốc các đơn vị nợ BHXH; trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu trong việc khởi kiện ra tòa đối với các hành vi vi phạm pháp luật về BHXH, BHTN; Tăng cường phối hợp với các Sở, ngành trong đôn đốc thu hồi nợ theo các quy chế phối hợp đã ký với Cục Thuế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động, các Ngân hàng đã ký hợp đồng hợp tác thu BHXH, BHTN trên địa bàn tỉnh.

+ Bảo hiểm xã hội tỉnh phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra liên ngành tình hình chấp hành pháp luật về BHXH tại các đơn vị sử dụng lao động (*Phối hợp với Liên đoàn Lao động, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Ban, ngành, đoàn thể giám sát việc thực hiện chính sách BHXH, BHTN tại các đơn vị sử dụng lao động; kiến nghị với các cơ quan thanh tra, các ngành chức năng có thẩm quyền trong việc kiểm tra và xử lý vi phạm chính sách BHXH, BHTN*). Thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành Bảo hiểm xã hội đối với các đơn vị nợ².

+ Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ động bám sát, nắm bắt tình hình đơn vị nợ, cử cán bộ trực tiếp đến đơn vị nợ để đôn đốc thu, lập biên bản làm việc về việc đóng BHXH, BHTN cho người lao động. Thực hiện quy trình quản lý nợ theo quy định của Bảo hiểm xã hội Việt Nam như: Thông báo kết quả đóng BHXH, BHTN hằng tháng, đối chiếu số tiền nợ, công văn đôn đốc đối với các đơn vị nợ, làm việc trực tiếp với lãnh đạo đơn vị, ... (*Kế hoạch số 987/KH-BHXH ngày 23/7/2020 về phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT 6 tháng cuối năm 2020 trên địa bàn tỉnh An Giang; Công văn số 961/BHXH-QLT ngày 17/7/2020 về việc triển khai công tác trọng tâm công tác thu 6 tháng cuối năm 2020*).

² Thanh tra, kiểm tra trong 9 tháng đầu năm 2020 tại 103 đơn vị (Kế hoạch là 73 đơn vị); trong đó: Thanh tra, kiểm tra nội bộ (04); đơn vị sử dụng lao động (50); cơ sở KCB (01); Thanh tra, Kiểm tra liên ngành (14); thanh tra chuyên ngành (34). Kết quả: đã yêu cầu đóng BHXH, BHYT, BHTN cho 149 lao động; đã truy thu nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN, đóng sai mức với số tiền 6.167 triệu đồng, yêu cầu thu hồi về quỹ BHXH, BHYT số tiền 660,14 triệu đồng thanh toán sai quy định; thực hiện xử phạt vi phạm hành chính 02 đơn vị với số tiền 22 triệu đồng.

- Đánh giá tình hình nợ BHXH trong thời gian tới:

Kết quả của việc áp dụng các biện pháp xử lý nợ, đã có nhiều đơn vị sử dụng lao động thực hiện nghĩa vụ nộp BHXH. Tuy nhiên, tình trạng tái nợ vẫn tiếp tục tiếp diễn, hoặc tiếp tục xảy ra ở các đơn vị khác, do vậy vẫn tồn tại một số nợ tương đối lớn so với số thu trong toàn tỉnh. Luật BHXH quy định việc đóng nộp BHXH được thực hiện hàng tháng, nhưng tình trạng chậm đóng BHXH hàng tháng ngày càng tăng cao. Mặt khác, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, một số doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất, thực hiện tạm dừng đóng BHXH nên dự báo tình hình nợ BHXH trong thời gian tới có xu hướng tăng.

3.1.3. Tình hình giải quyết và chi trả các chế độ BHXH, BHTN:

- Trong 9 tháng đầu năm 2020, BHXH tỉnh đã giải quyết mới các chế độ BHXH và chi trả BHTN cho 48.778 lượt hưởng³, tăng 6.180 lượt so với cùng kỳ.

- Ước thực hiện năm 2020, tổng số lượt hưởng các chế độ BHXH và chi trả BHTN là 64.999 lượt, tăng 9.358 lượt so với năm 2019⁴.

- Ước tỷ lệ sử dụng Quỹ ốm đau, thai sản: 62,47%; Ước tình hình thực hiện dự toán chi BHTN: 107% (số hồ sơ chi trả TCTN cho người lao động đóng ngoài tỉnh ước chiếm trên 60% số hồ sơ đề nghị hưởng).

- Bảo hiểm xã hội tỉnh đã ký hợp đồng dịch vụ quản lý người hưởng và chi trả các chế độ BHXH qua hệ thống bưu điện với Bưu điện tỉnh. Qua đó Bưu điện tỉnh thực hiện chi trả lương hưu và trợ cấp hàng tháng, trợ cấp BHXH một lần và trợ cấp thất nghiệp qua 02 hình thức là chi trả bằng tiền mặt và chi trả qua ATM (*chi lương hưu cố định vào ngày 7,8 hàng tháng*). Công tác chi trả của cơ quan Bưu điện trong thời gian qua luôn kịp thời, đầy đủ nhận được sự đồng thuận và đánh giá cao của người hưởng.

* Đánh giá tình hình chi trả BHXH, BHTN năm 2020:

- Chi từ nguồn NSNN:

Dự toán được giao là 53.492 triệu đồng, số thực hiện 09 tháng đầu năm 2020 là 39.029 triệu đồng, đạt 72,96%, giảm 1.841 triệu đồng so với năm 2019. Ước thực hiện năm 2020 là 52.079 triệu đồng, đạt 97,35% so với dự toán, giảm 1.275 triệu đồng so với năm 2019. Trong đó, chi hàng tháng giảm 1.384 triệu đồng so với năm 2019 do đối tượng chuyển đi, hết hạn hưởng và từ trần; chi một lần tăng 109 triệu đồng so với năm 2019 do tăng đối tượng hưởng.

- Chi từ nguồn quỹ BHXH đảm bảo:

Dự toán được giao là 1.881.878 triệu đồng, số chi 09 tháng đầu năm 2020 là

³ Trong đó: Giải quyết hưởng lương hưu và trợ cấp BHXH hàng tháng là 827 người; chế độ hưởng BHXH một lần là 18.400; các chế độ BHTN cho 19.757 lượt người (trong đó trợ cấp thất nghiệp 18.554 lượt người và hỗ trợ học nghề 1.203 lượt người); Giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe là 9.794 lượt người.

⁴ Ước thực hiện năm 2020: Giải quyết hưởng lương hưu và trợ cấp BHXH hàng tháng là 1.106 người; chế độ hưởng BHXH một lần là 26.999 người; trợ cấp thất nghiệp là 23.396 lượt người; giải quyết hồ sơ hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe là 13.498 lượt người.

1.310.788 triệu đồng, đạt 69,65%, tăng 161.173 triệu đồng so với năm 2019. Ước thực hiện năm 2020 là 1.754.283 triệu đồng, đạt 93,21% so với dự toán, tăng 245.174 triệu đồng so với năm 2019. Trong đó, chi hàng tháng tăng 88.167 triệu đồng so với năm 2019, nguyên nhân do tăng mức hưởng lương hưu hàng tháng theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội; chi một lần tăng 157. 007 triệu đồng so với năm 2019 do tăng tỷ lệ trượt giá theo Thông tư số 35/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội.

- Chi Bảo hiểm thất nghiệp:

Dự toán được giao là 245.387 triệu đồng, số thực hiện 9 tháng đầu năm 2020 là 207.363 triệu đồng, đạt 84,50%, tăng 75.840 triệu đồng so với năm 2019. Ước thực hiện năm 2020 là 273.814 triệu đồng đạt 111,58% so với dự toán, tăng 89.516 triệu đồng so với năm 2019. Nguyên nhân là do ảnh hưởng dịch Covid-19, gia tăng số người đăng ký hưởng BHTN.

3.2. Kết quả thực hiện BHXH tự nguyện:

3.2.1. Tình hình phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện:

Tính đến ngày 30/9/2020 toàn tỉnh có 12.665 người tham gia BHXH tự nguyện, đạt 51,95% chỉ tiêu Bảo hiểm xã hội Việt Nam giao, chiếm 1,33% lực lượng trong độ tuổi lao động, tăng 3.038 người so với cùng kỳ năm 2019 và tăng 1.340 người so với năm 2019⁵.

Ước thực hiện năm 2020 là 18.500 người, đạt 76% chỉ tiêu Bảo hiểm xã hội Việt Nam giao, tăng 7.175 người so với năm 2019.

3.2.2. Đánh giá thuận lợi, khó khăn:

** Thuận lợi:*

- Tính đến 30/09/2020, Bảo hiểm xã hội tỉnh đã ký hợp đồng với 175 đại lý thu với 1.078 nhân viên tại 928 điểm thu phân bố trên địa bàn toàn tỉnh (trong đó: Khối xã, phường, thị trấn 155 Đại lý, khối đơn vị Sự nghiệp 08 Đại lý, khối tổ chức Chính trị - Xã hội 11 Đại lý và 01 Đại lý Buu điện) thường xuyên trực tiếp đến hộ dân tuyên truyền, vận động tham gia BHXH, BHYT. Hằng quý, Bảo hiểm xã hội các huyện, thị, thành phố tổ chức Hội nghị giao ban Đại lý thu. Qua đó đánh giá công tác tuyên truyền của nhân viên Đại lý thu và bồi dưỡng thêm kỹ năng tuyên truyền vận động, phát triển đối tượng tham gia và cập nhật những nội dung mới về chính sách BHXH, BHTN.

- Trong năm 2020, ngành BHXH tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHXH tự nguyện, tích cực phối hợp với

⁵ Số người tham gia BHXH tự nguyện tăng so năm 2019, trong đó: có 09/11 đơn vị có số người tham gia tăng là 1.399 người (thuộc các đơn vị: Châu Phú 485 người, Tịnh Biên 280 người, Chợ Mới 232 người, An Phú 113 người, Tri Tôn 95 người, Phú Tân 60 người, Châu Thành 50 người, Châu Đốc 48 người và Tân Châu 36 người); 02/11 đơn vị giảm so với năm 2019 đó là địa bàn Long Xuyên 30 người và Thoại Sơn 29 người, nguyên nhân là do cán bộ xã, áp nghị việc theo Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh chưa tự đóng tiền tham gia tiếp tục.

ngành Bưu điện và các Sở, ban, ngành đoàn thể tổ chức các hội nghị tuyên truyền chính sách, pháp luật về BHXH, chú trọng tuyên truyền, vận động trực tiếp tại các khu dân cư, xóm, ấp thông qua các đợt ra quân tuyên truyền lưu động⁶,...

** Khó khăn:*

- Thực hiện chủ trương của Ngành, BHXH tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền vận động, phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện để bù đắp lại số người tham gia BHXH bắt buộc bị giảm do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, tuy số người tham gia có tăng nhưng không đáng kể. Số người chưa tham gia BHXH tự nguyện chủ yếu là lao động có việc làm không ổn định, thu nhập thấp; chưa quan tâm hoặc chưa có ý thức tham gia BHXH, tỷ lệ tham gia BHXH tự nguyện chưa tương xứng với tiềm năng của tỉnh.

- Ngoài ra, số người tham gia BHXH tự nguyện thuộc cán bộ không chuyên trách cấp xã và xóm, ấp (trước đây được hỗ trợ từ ngân sách địa phương) thì theo Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 số đối tượng này tiếp tục giảm do sắp xếp lại các chức danh trên nguyên tắc tinh giảm về lượng, nâng cao về chất lượng. Dự báo đến cuối năm số người tham gia BHXH tự nguyện chỉ đạt 76% kế hoạch được giao.

3.2.3. Nguyên nhân của khó khăn, vướng mắc và các kiến nghị:

- Chính sách BHXH tự nguyện chưa thật sự hấp dẫn, chỉ được hưởng hai chế độ hưu trí và tử tuất, trong khi tham gia BHXH bắt buộc được hưởng 05 chế độ (*Ốm đau, Thai sản, Tai nạn lao động - Bệnh nghề nghiệp, Hưu trí, Tử tuất*).

- Mức hỗ trợ thấp: Hiện nay, chuẩn nghèo là 700.000 đồng, mức đóng BHXH tự nguyện theo chuẩn nghèo là 22% của 700.000 đồng, tương ứng 154.000 đồng; tỷ lệ hỗ trợ (10%, 25%, 30%) tính trên mức 154.000 đồng.

- Kỹ năng tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHXH tự nguyện của nhân viên đại lý thu còn hạn chế; chưa đem lại hiệu quả cao tại một số địa bàn; Lực lượng cán bộ thực hiện công tác tuyên truyền chủ trương, chế độ, chính sách BHXH, BHTN của cơ quan Bảo hiểm xã hội còn “mỏng”, công tác tuyên truyền của hệ thống Bảo hiểm xã hội đang thực hiện thông qua việc hợp tác, phối hợp với cơ quan truyền thông và các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan.

3.3. *Kết quả thực hiện BHTN:*

3.3.1. Tình hình hướng dẫn thi hành chế độ BHTN theo quy định của Luật Việc làm:

- Thủ tục hồ sơ đóng, hưởng BHTN được quy định cụ thể; có văn bản hướng dẫn thực hiện BHTN đối với đơn vị sử dụng lao động và người lao động và thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở và Website ngành Bảo hiểm xã hội tỉnh.

- Công tác phối hợp giải quyết chế độ, chính sách BHTN giữa ngành Lao

⁶ Phối hợp với Bưu điện tỉnh An Giang tổ chức Lễ ra quân hưởng ứng tháng vận động, triển khai BHXH toàn dân trên địa bàn tỉnh (02 đợt). Kết quả, trong 09 tháng đầu năm đã tổ chức được 172 cuộc hội nghị tuyên truyền, có 11.609 người dự hội nghị, kết quả vận động được 4.413 người tham gia BHXH tự nguyện, đạt 73,55% chỉ tiêu kế hoạch năm 2020, bình quân mỗi hội nghị có 26 người tham gia BHXH tự nguyện.

động - Thương binh và Xã hội với ngành Bảo hiểm xã hội:

+ Ngành Bảo hiểm xã hội, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh cùng phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện đúng quy định, kịp thời công tác thu, chi các chế độ BHTN cho người lao động; kịp thời tiếp nhận, giải quyết, tổ chức chi trả BHTN hàng tháng, một lần, hỗ trợ học nghề, in, cấp thẻ BHYT cho người lao động đúng quy định.

+ Bảo hiểm xã hội tỉnh ký kết kế hoạch phối hợp với Trung tâm dịch vụ việc làm nhằm tăng cường sự phối hợp trong việc giải quyết và chi trả trợ cấp BHTN đúng theo quy định.

3.3.2. Kết quả thực hiện BHTN:

- Tính đến ngày 30/9/2020 toàn tỉnh có 94.321 người tham gia BHTN, đạt 87,13% chỉ tiêu Bảo hiểm xã hội Việt Nam giao, chiếm 9,90% lực lượng trong độ tuổi lao động, giảm 2.452 người so với cùng kỳ năm 2019 và giảm 6.888 người so với năm 2019. Tổng thu BHTN là 89.383 triệu đồng, đạt 69,97% kế hoạch giao, tăng 5.477 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2019.

Dự kiến đến hết năm 2020, số người tham gia BHTN: 101.200 người, chiếm 10,63% lực lượng lao động. Tổng thu BHTN là 125.188 triệu đồng.

- Tình hình tròn đóng, nợ đọng BHTN: Tính đến hết tháng 9 năm 2020, nợ BHTN là 5.130 triệu đồng, tăng 443 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2019, tập trung ở khối doanh nghiệp ngoài quốc doanh (*3.715 triệu đồng*); khối doanh nghiệp nhà nước (*580 triệu đồng*); khối DN có vốn đầu tư nước ngoài (*516 triệu đồng*).

- Trong 9 tháng đầu năm 2020, số người hưởng BHTN là 19.757 lượt người, tăng 6.699 lượt người so với cùng kỳ năm 2019, nguyên nhân tăng cao là do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, sản xuất gặp nhiều khó khăn, hầu hết các doanh nghiệp thu hẹp sản xuất hoặc ngừng hoạt động dẫn đến số lượng lớn người lao động ngoài tỉnh không có việc làm có nhu cầu trở về địa phương hưởng trợ cấp thất nghiệp.

3.3.3. Đánh giá chung về những khó khăn, thuận lợi, nguyên nhân:

a) Thuận lợi:

- Có hệ thống văn bản quy định chính sách và hướng dẫn thực hiện BHTN, thuận lợi trong triển khai chính sách BHTN góp phần đảm bảo quyền lợi của người lao động.

- Bảo hiểm xã hội tỉnh đã thực hiện ký hợp đồng và tổ chức chi trả BHTN qua hệ thống đại lý chi trả của Bưu điện. Việc chi trả được thực hiện minh bạch, an toàn về công tác quản lý tài chính.

b) Khó khăn:

- Nhiều trường hợp người lao động chưa trung thực trong việc khai báo tình hình tìm kiếm việc làm, đồng thời phần lớn người lao động chưa chủ động hoàn trả số tiền hưởng sai qui định. Chưa có chế tài đủ mạnh để xử lý đối với trường hợp này.

- Công tác quản lý chi trả BHTN còn vướng mắc: Căn cứ quyết định hưởng hoặc dừng hưởng trợ cấp BHTN do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gửi đến, cơ quan Bảo hiểm xã hội lập danh sách và thực hiện chi trả hoặc dừng chi trả. Tuy nhiên, thực tế có nhiều trường hợp quyết định dừng hưởng của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gửi đến sau khi cơ quan Bảo hiểm xã hội đã thực hiện chi trả hoặc trường hợp người hưởng không đến nhận quyết định dừng hưởng, không thông báo chưa tìm được việc làm hoặc đã có việc làm mà vẫn nhận tiền trợ cấp thất nghiệp. Vì vậy cơ quan Bảo hiểm xã hội phải thực hiện thu hồi số tiền đã chi trả.

4. Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, nâng cao chất lượng phục vụ.

Xác định ứng dụng CNTT là tiền đề quan trọng nhằm cải cách hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động nghiệp vụ, ngành BHXH đã triển khai mạnh mẽ ứng dụng CNTT bao phủ hầu hết các hoạt động nghiệp vụ với mục đích hỗ trợ người dân và doanh nghiệp trong giao dịch với cơ quan BHXH và nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý.

Ngành BHXH tập trung, quyết liệt đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC), thực hiện nghiêm yết công khai các TTHC tại trụ sở làm việc, Trung tâm phục vụ Hành chính công và trên Trang thông tin điện tử của Ngành; Hoàn thiện quy trình tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả TTHC trong lĩnh vực BHXH tại Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện và bộ phận “một cửa” của Bảo hiểm xã hội tỉnh. Đồng thời, đa dạng các hình thức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC (qua bộ phận “Một cửa”; dịch vụ bưu chính công ích; giao dịch điện tử); đưa vào vận hành Hệ thống Một cửa điện tử tập trung để quản lý, theo dõi trực tuyến toàn bộ quy trình nghiệp vụ, từ việc tiếp nhận hồ sơ đến thụ lý giải quyết, trả kết quả; qua đó, thời gian thực hiện các TTHC được cắt giảm, được cộng đồng doanh nghiệp và các tổ chức đánh giá cao.

Thực hiện triển khai vận hành đồng bộ tất cả phần mềm nghiệp vụ, bộ công cụ tập trung dữ liệu do BHXH Việt Nam chuyển giao trên tất cả các lĩnh vực của ngành. Từ đó, đã giúp các đơn vị tham gia BHXH chủ động thời gian nộp hồ sơ (có thể nộp hồ sơ 24/24 kể cả ngày lễ, ngày nghỉ) giúp các cá nhân, doanh nghiệp tiết kiệm chi phí đi lại, chuyển phát, in ấn, giảm thời gian thực hiện TTHC của các doanh nghiệp, đơn vị tham gia BHXH.

Tính đến thời điểm hiện tại, ngành BHXH đã cắt giảm thời gian giải quyết nhiều TTHC so với quy định chung, một số thủ tục giải quyết ngay, không cần hẹn trả; cung cấp 12 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và 6 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, tỷ lệ giao dịch điện tử đạt 94,10%.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Mặt tích cực:

- Trong quá trình triển khai chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN trên địa bàn tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự phối hợp của các Sở, ngành, địa phương.

- Luật BHXH số 58/2014/QH13 ngày 20/11/2014, Luật Việc làm số 38/2013/QH13 và các văn bản hướng dẫn ban hành tương đối đầy đủ, đồng bộ với nhiều quy định mới về tăng cường tính công khai, minh bạch và tuân thủ pháp luật BHXH, tăng sự linh hoạt và tính hấp dẫn của chính sách, bổ sung nhiều quy định mới góp phần mở rộng đối tượng tham gia.

- Bảo hiểm xã hội tỉnh kịp thời ban hành văn bản hướng dẫn đơn vị, người tham gia BHXH, BHTN; thực hiện đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội Việt Nam trong tổ chức thực hiện chính sách BHXH, BHTN góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Mặt tồn tại, hạn chế (khó khăn, vướng mắc):

- Chính sách BHXH tự nguyện chưa thật hấp dẫn với người dân, tính linh hoạt chưa cao, chưa có quy định tham gia BHXH tự nguyện đối với người bị hạn chế năng lực hành vi hoặc người đang chấp hành hình phạt tù có thời hạn.

- Tình trạng vi phạm chính sách, pháp luật BHXH, BHTN; trục lợi quỹ BHXH, BHTN, trốn đóng, nợ BHXH, BHTN vẫn còn diễn biến phức tạp, có chiều hướng gia tăng, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của người lao động. Việc xử lý hình sự các hành vi vi phạm chính sách BHXH, BHTN (*gian lận quỹ BHXH, quỹ BHTN, trốn đóng, không đóng số tiền bảo hiểm đã thu hoặc đã khấu trừ của người lao động...*) thủ tục vẫn còn phức tạp, chưa có sự phối hợp thống nhất giữa các ngành liên quan trong xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm, ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động khi giải quyết các chế độ.

- Công tác tuyên truyền chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN có đổi mới, chuyển biến tích cực; tuy nhiên chưa tác động mạnh đến nhận thức của người lao động, chủ sử dụng lao động về ý nghĩa nhân văn, sự chia sẻ cộng đồng của chính sách BHXH, BHTN; về nghĩa vụ và quyền lợi của người tham gia BHXH (nhất là BHXH tự nguyện).

** Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:*

- Là tỉnh sát biên giới; không có khu công nghiệp lớn; đại bộ phận bà con nông thôn sống bằng nghề nông, với mặt hàng chủ đạo là lúa, cá và hoa màu, chủ yếu làm thuê, làm mướn nên công việc bấp bênh, thu nhập thấp,... ảnh hưởng lớn đến công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN.

- Tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 khiến nhiều doanh nghiệp trên địa bàn thực sự gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh dẫn đến tình trạng nợ đọng có chiều hướng gia tăng.

- Ý thức chấp hành pháp luật của một số đơn vị sử dụng lao động chưa tốt, cố tình trốn đóng BHXH, BHTN. Việc quản lý lao động chưa chặt chẽ, khai báo

tăng giảm lao động của các doanh nghiệp thực hiện không nghiêm túc. Mặt khác, nhận thức của một bộ phận nhân dân về thực hiện chính sách BHXH, BHTN chưa đầy đủ, chưa thấy hết lợi ích khi tham gia BHXH, BHTN; còn nhiều đối tượng có hoàn cảnh khó khăn không có điều kiện tham gia BHXH, BHTN.

- Công tác vận động tuyên truyền người dân tham gia BHXH tự nguyện còn nhiều hạn chế; sự phối hợp trong tổ chức thực hiện chưa thường xuyên; người lao động chưa có thói quen tham gia BHXH khi trẻ để hưởng khi về già. Khả năng tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHXH tự nguyện của nhân viên Đại lý thu còn hạn chế, chưa đem lại hiệu quả cao tại một số địa bàn.

V. GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN BẢO HIỂM XÃ HỘI TRONG THỜI GIAN TỚI:

1. Các cấp uỷ, các Sở, ban, ngành, đoàn thể tiếp tục triển khai, quán triệt và thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 23-CTr/TU của Tỉnh uỷ và Quyết định 54/QĐ-UBND của UBND tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác BHXH, BHYT giai đoạn 2012 - 2020; Nghị quyết số 28-NQ/TW của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 71-CTr/TU của Tỉnh uỷ và Quyết định 608/QĐ-UBND của UBND tỉnh về cải cách chính sách BHXH đến tất cả các ngành, các cấp, toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục và vận động với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với mọi đối tượng để đưa chính sách BHXH, BHTN đến với nhân dân và người lao động nhằm đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn. Các Sở, ngành, đoàn thể tích cực phối hợp, đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn cơ sở, vùng sâu, vùng xa, biên giới,.... Tăng cường công tác vận động, tuyên truyền để nhân dân và người lao động nhận thức được quyền lợi, nghĩa vụ khi tham gia BHXH; có đủ kiến thức đấu tranh bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng. Chú trọng tuyên truyền đến các đối tượng thuộc khu vực phi chính thức (*hộ gia đình; hộ nông, lâm, ngư nghiệp*), người sử dụng lao động nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức về tầm quan trọng của chính sách BHXH để người dân tích cực tham gia BHXH tự nguyện nhằm ổn định cuộc sống lâu dài và góp phần đảm bảo an sinh xã hội.

3. Nâng cao sự lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện BHXH, BHTN. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả, kỷ luật kỷ cương trong quản lý nhà nước về BHXH, BHTN. Tích cực thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đóng BHXH, BHTN, khởi kiện ra tòa, xử lý nghiêm các hành vi cố tình vi phạm, bảo vệ lợi ích cho người lao động, bảo vệ lợi ích Nhà nước; chủ động phối hợp với các ngành thực hiện kiểm tra, thanh tra liên ngành đối với các đơn vị sử dụng lao động, đặc biệt là các đơn vị sử dụng lao động có dấu hiệu trốn đóng, nợ đọng BHXH, BHTN. Có biện pháp xử lý nghiêm khắc đối với các doanh nghiệp có sử dụng lao động nhưng không đăng ký tham gia BHXH, BHTN cho người lao động.

4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và thực hiện nghiệp vụ, nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho người tham gia và thụ hưởng.

5. Định kỳ sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện, chấn chỉnh những sai phạm, khắc phục yếu kém, khuyết điểm; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng các địa phương, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện tốt và phê phán, xử lý nghiêm những vi phạm về chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN.

VI. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT:

1. Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tiếp tục hoàn thiện chính sách BHXH theo hướng mở rộng diện bao phủ BHXH, hạn chế số người hưởng BHXH một lần; hỗ trợ cho người dân tham gia BHXH tự nguyện, giảm điều kiện về thời gian đóng BHXH để hưởng lương hưu; thực hiện theo nguyên tắc đóng hưởng, có sự chia sẻ giữa nhóm đối tượng có mức đóng cao với nhóm đối tượng có mức đóng thấp; đảm bảo tính bền vững về tài chính đối với quỹ hưu trí, tử tuất và có lộ trình phù hợp nâng tuổi nghỉ hưu, đảm bảo đúng bản chất của chế độ hưu trí là bảo hiểm tuổi già.

2. Chính phủ, Bộ ngành liên quan:

2.1. Chính phủ:

- Chỉ đạo các bộ, ngành liên quan đề xuất trình Chính phủ phương án xử lý tiền nợ BHXH, BHTN tồn đọng kéo dài (không còn khả năng trả nợ) của các doanh nghiệp không còn hoạt động, giải thể, phá sản hoặc có chủ bỏ trốn, mất tích để đảm bảo quyền lợi cho người lao động; đồng thời, rà soát, sửa đổi, hoàn thiện các văn bản pháp luật liên quan đến việc khởi kiện đơn vị nợ đọng BHXH để công tác khởi kiện triển khai có hiệu quả.

- Kiến nghị nâng mức xử phạt các hành vi vi phạm về chính sách BHXH, BHTN; kiến nghị cơ quan chức năng xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, gian lận, trục lợi quỹ BHXH, BHTN.

- Xây dựng hệ thống kết nối liên thông chia sẻ, trao đổi dữ liệu với các ngành: Kế hoạch và đầu tư, Thuế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Bưu điện để phục vụ công tác quản lý, khai thác phát triển đối tượng và giải quyết đúng, đủ, kịp thời các chế độ BHXH, BHTN cho người tham gia.

2.2. Bộ, ngành liên quan:

Kiến nghị Bảo hiểm xã hội Việt Nam xem xét, hỗ trợ tính toán số người dân An Giang đang làm việc ngoài tỉnh có tham gia BHXH, BHTN vào chỉ tiêu lực lượng lao động trong độ tuổi thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội; để An Giang sớm hoàn thành chỉ tiêu theo Kế hoạch số 71-KH/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội.

3. Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân:

- Đề xuất Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị chỉ đạo cấp ủy đảng các cấp xem chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành của Đảng bộ địa phương, đơn vị trong việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW và Chương trình hành động số 23-CTr/TU; Nghị quyết số 28-NQ/TW, Kế hoạch số 71-KH/TU và Quyết định số 608/QĐ-UBND; Nghị quyết số 20-NQ/TW, Kế hoạch số 48-KH/TU và Quyết định 1938/QĐ-UBND; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp tục đưa chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội năm 2020 trên địa bàn tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- TT. TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Phòng: KGVX, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước